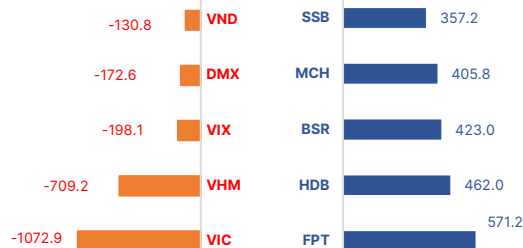


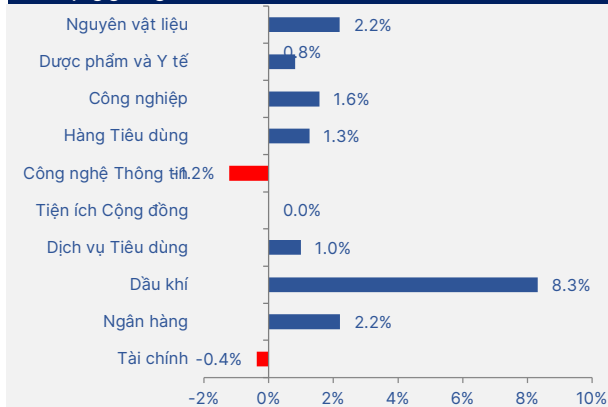
Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,815.66	↑ 1.14%	275.29	↑ 0.96%
KLGD (trCP)	3,661.37	↑ 24.0%	223.47	↓ -6.2%
GTGD (tỷ VND)	94,979.49	↑ 24.3%	3,592.46	↓ -6.1%

Top Giao dịch ròng NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

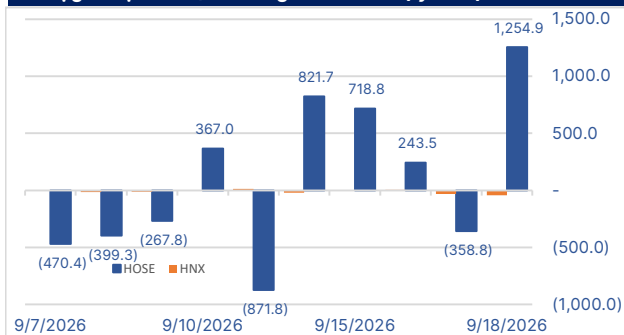


GT Bán: (3,308.24) 5,988.24 : GT Mua

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua/bán ròng của NĐTNN (tỷ VND)



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

Sau tuần chịu áp lực điều chỉnh, VNINDEX giảm từ vùng giá 1.880 điểm về 1.790 điểm. Thị trường đã có tuần phục hồi với điểm nhấn là tuần cơ cấu danh mục của các quỹ ETF trước thời điểm thị trường Việt Nam chính thức nâng hạng lên thị trường mới nổi của FTSE Russell. Trong tuần VNINDEX có phiên giảm điểm mạnh với khối lượng khá đột biến, sau đó phục hồi tốt trong 03 phiên tiếp theo khi VNINDEX vượt lên vùng giá 1.800 điểm. Phiên cuối tuần VNINDEX giảm điểm dưới áp lực cơ cấu của các quỹ ETF. Kết tuần VNINDEX tăng 1,14% lên mức 1.815,66 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 1.800 điểm. VN30 kết tuần tăng 1,42% lên mức 1.964,17 điểm, trên hỗ trợ quanh 1.960 điểm, tương ứng giá trung bình 200 phiên.

Độ rộng thị trường trong tuần phục hồi tích cực trên hầu hết các nhóm ngành. Nổi bật ở nhóm năng lượng khi giá dầu ở mức cao, nhóm cao su thiên nhiên, bảo hiểm, khu công nghiệp, ngân hàng, bán lẻ, hàng không, điện... Trong khi chịu áp lực điều chỉnh nhẹ ở nhóm bất động sản, cảng biển, xây dựng, công nghệ thông tin với thanh khoản giảm. Thanh khoản trong tuần tăng, khối lượng giao dịch tăng 24,3% so với tuần trước, dưới tác động của các quỹ ETF cơ cấu danh mục trước thời điểm nâng hạng. Khối ngoại mua ròng trở lại trong tuần này với giá trị 2.860 tỷ đồng trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411GA000 kết phiên ở mức 1.970 điểm, giảm -0,35%. Chênh lệch dương mở rộng 5,83 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411GB000, 411GC000, 411H3000 chênh lệch dương từ 5,83 điểm đến 14,83 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch kỳ hạn 411GA000 tăng 585,7% khi chuyển sang kỳ hạn chính. Các trade nghiên về VN30 phục hồi sau khi giảm điểm cuối phiên. Xu hướng ngắn hạn 411GA000 tích cực, tăng trưởng khi vượt lên kháng cự 1.960 điểm, kháng cự 2.000 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411GA000 là 24.816, tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX tích cực, tăng trưởng ngắn hạn trên vùng hỗ trợ 1.800 điểm. VN30 cũng cải thiện xu hướng khi vượt lên đường giá trung bình 200 phiên, tương ứng quanh 1.960 điểm với thanh khoản cải thiện tốt. Các chỉ số VNINDEX, VN30 đã phục hồi kiểm định lại các vùng giá quanh 1.850 điểm và 2.000 điểm và tiếp tục chịu áp lực bán ở vùng kháng cự mạnh.

Thị trường đã có tuần giao dịch đặc biệt, tuần chuyển giao từ thị trường cận biên sang thị trường mới nổi. Bắt đầu từ tuần sau 21/09/2026, quyết định của FTSE Russell nâng hạng Việt Nam từ Thị trường Cận biên lên Thị trường Mới nổi thứ cấp sẽ chính thức có hiệu lực. Sau 26 năm, một chương mới mở ra cho Việt Nam và vị thế của Việt Nam trên bản đồ thị trường vốn toàn cầu. Tuy nhiên nâng hạng là điều kiện cần, điều kiện đủ vẫn là chất lượng doanh nghiệp, khả năng tăng trưởng của doanh nghiệp và nền kinh tế. Trong các báo cáo trước, chúng tôi đã nhận định dòng tiền cải thiện ở vùng giá thấp. Không khuyến nghị mua đuổi nếu các chỉ số VNINDEX, VN30 tiếp tục hướng đến các vùng kháng cự mạnh quanh 1.850 điểm, 2.000 điểm. Nhà đầu tư có thể xem xét tích lũy các doanh nghiệp chất lượng, tăng trưởng tốt khi VNINDEX điều chỉnh.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng hỗ trợ tăng trưởng (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch (GD)	FA Rank	TA Rank
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận			
PVD	19.20	19.0	21-23	18.0	16.0	24.1%	-31.9%	Theo dõi GD	55	65
DPM	22.85	22.0	26-27	21.0	8.8	31.8%	124.9%	Theo dõi GD	71	45
GAS	88.00	87.0	94-96	84.0	16.7	43.8%	23.4%	Theo dõi GD	78	70
PVP	18.10	18.0	19-20	17.5	5.8	29.7%	199.8%	Theo dõi GD	83	74
PVG	6.00	6.3	8.6-9	6.0	11.5	0.4%	158.7%	Theo dõi GD	32	31
DRI	14.80	14.0	16.5-17.5	13.5	4.9	113.6%	191.7%	Theo dõi GD	92	75
BVH	68.50	68.0	72-74	67.0	15.3	0.4%	55.4%	Theo dõi GD	75	65
VOS	11.95	11.5	14-14.5	11.3	4.2	10.3%	301.7%	Theo dõi GD	75	34
FRT	130.90	127.0	146-150	124.0	20.6	37.2%	187.8%	Theo dõi GD	77	32
VPB	27.45	27.0	31-32	26.5	7.3	56.8%	72.4%	Theo dõi GD	86	65
VCI	20.65	20.0	23-24	19.0	15.5	1.4%	36.3%	Theo dõi GD	67	11

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

Xu Hướng \ Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn thông	Dầu Khí	Dệt May- Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn	Tang Truong	Dieu Chinh	Tich Luy	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Dieu Chinh	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy
Dòng tiền trung hạn	Am_Tang	Tich Luy	Tich Luy	Am_Giam	Tich Luy	Duong_Tang	Am_Tang	Am_Tang
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-64.8	241.3	5.5	273.2	214.7	-284.5	372.0	132.6
Tương quan- VNINDEX	Không đổi- Mạnh hơn	Không đổi- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Không đổi- Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	VPI	PHP	TRC	HCM	FPT	BSR	TET	LHG
	VIC	DVP	DRI	TVS	VGI	PVT	PTG	GVR
Xu Hướng \ Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam
Ngắn trung hạn	Tang Truong	Tich Luy	Tich Luy	Phuc Hoi	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Phuc Hoi
Dòng tiền trung hạn	Tich Luy	Duong_Giam	Tich Luy	Am_Giam	Am_Tang	Duong_Giam	Tich Luy	Tich Luy
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	-188.9	152.9	327.2	294.5	283.3	-6.0	-95.0	253.8
Tương quan- VNINDEX	Không đổi- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Không đổi- Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP	PRE	MCH	TVN	SEA	DHA	SSB	DHB	AST
	BVH	PET	POM	ANV	NTP	STB	NFC	VJC
Xu Hướng \ Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn	Suy Giam	Suy Giam	Suy Giam	Tang Truong	Tang Truong	Phuc Hoi	Tang Truong	30
Ngắn trung hạn	Tich Luy	Tich Luy	Tich Luy	Tang Truong	Tang Truong	Suy Giam	Suy Giam	13
Dòng tiền trung hạn	Am_Tang	Tich Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Am_Giam	Am_Tang	9
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)	204.4	270.8	351.9	-72.1	-82.9	285.8	241.1	26
Tương quan- VNINDEX	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn- Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	63	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	
Cổ phiếu TOP	PGV	SBT	DBT					
	TDB	NAF	DPP					

TIN NỔI BẬT

Việt Nam được FTSE Russell cam kết hỗ trợ toàn diện cho thị trường vốn

Chiều 17/09/2026, Thủ tướng Lê Minh Hưng đã tiếp Tổng Giám đốc điều hành FTSE Russell và đại diện các định chế tài chính toàn cầu để thảo luận lộ trình phát triển thị trường chứng khoán. Cuộc làm việc có sự tham gia của lãnh đạo BlackRock và Vanguard, hai tập đoàn quản lý tài sản lớn nhất thế giới với quy mô lần lượt hơn 15 ngàn tỷ USD và khoảng 12 ngàn tỷ USD.

Tại buổi tiếp, các quỹ chỉ số của Vanguard đã cam kết giải ngân và thêm cổ phiếu Việt Nam vào rổ danh mục kể từ ngày 21/09/2026. Đây cũng là thời điểm thị trường chứng khoán Việt Nam chính thức mang trạng thái thị trường mới nổi thứ cấp theo tiêu chuẩn đánh giá của FTSE Russell. Bà Fiona Bassett, Tổng Giám đốc điều hành FTSE Russell cho biết tổ chức này đã nâng tỷ trọng của Việt Nam trong rổ chỉ số FTSE Emerging All Cap Index từ 0,329% lên 0,49%. Phía FTSE Russell cam kết hỗ trợ Việt Nam cải thiện độ sâu thị trường, hiện đại hóa hạ tầng giao dịch, phát triển nhà đầu tư tổ chức và xây dựng các công cụ quản trị rủi ro.

Kết phiên 17/9, chỉ số Dow Jones Industrial Average tăng 316,14 điểm, tương đương 0,61%, lên 51.778,04 điểm. S&P 500 tăng 1,14% lên 7.637,76 điểm, trong khi Nasdaq Composite tăng 1,69% lên 26.418,30 điểm.

Chứng khoán Mỹ bất tăng khi giá dầu và lợi suất trái phiếu hạ nhiệt

Nhóm công nghệ dẫn dắt đà tăng của thị trường. Trong khi đó, lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ hạ nhiệt. Lợi suất trái phiếu kỳ hạn 10 năm giảm hơn 7 điểm cơ bản xuống 4,93%, trở lại dưới ngưỡng 5%. Trước đó, lợi suất đã vượt mốc 5% trong phiên thứ Tư sau quyết định lãi suất của Fed. Giá dầu cũng giảm, qua đó tạo thêm lực đẩy cho thị trường cổ phiếu. Dầu WTI của Mỹ giảm 0,51%, xuống 101,91 USD/thùng, trong khi dầu Brent giảm 0,95%, xuống 104,82 USD/thùng.

Tại Báo cáo tóm tắt về các giải pháp bảo đảm cung ứng điện giai đoạn 2026-2030 và điều chỉnh Quy hoạch điện VIII, Bộ Công Thương đề xuất Chính phủ chủ trương chuyển Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) về Bộ.

Bộ Công Thương đề xuất Chính phủ đồng ý chủ trương chuyển Tập đoàn Điện lực Việt Nam về Bộ Công Thương

Trong báo cáo, Bộ Công Thương cho biết Việt Nam trở thành nước nhập khẩu ròng năng lượng từ năm 2015, tỷ trọng nhập khẩu ròng trên tổng năng lượng sơ cấp là 8,4% năm 2015, 43,9% vào năm 2025 (nhập khẩu 53,6 triệu TOE) và dự kiến 43,6% vào năm 2030 (nhập khẩu 83,3 triệu TOE). Đáng chú ý, trong báo cáo, Bộ Công Thương đề xuất Chính phủ đồng ý chủ trương chuyển Tập đoàn Điện lực Việt Nam về Bộ Công Thương - cơ quan chủ sở hữu - để có đủ lực lượng, nguồn lực triển khai thực hiện quy hoạch sau khi được phê duyệt.

Theo dữ liệu do Bộ Tài chính Mỹ công bố, lượng trái phiếu chính phủ Mỹ do các nhà đầu tư Trung Quốc nắm giữ, được ghi nhận thông qua các ngân hàng và tổ chức lưu ký tại Mỹ, giảm xuống 618 tỷ USD trong tháng 7/2026. Con số này thấp hơn một nửa so với mức đỉnh hơn 1.300 tỷ USD vào tháng 11/2013.

Trung Quốc giảm nắm giữ trái phiếu Mỹ xuống đáy 18 năm

Lượng trái phiếu Mỹ giảm xuống mức thấp nhất trong 18 năm, khi hai nền kinh tế lớn đang đối mặt với những vấn đề khác nhau. Mỹ xoay sở với thâm hụt ngân sách lớn và lạm phát. Trong khi Trung Quốc chịu sức ép từ tăng trưởng chậm lại và giảm phát, dù thặng dư thương mại liên tục lập kỷ lục. Trong nhiều năm, Trung Quốc sử dụng một phần nguồn thặng dư thương mại để mua trái phiếu Kho bạc Mỹ. Tuy nhiên, danh mục dự trữ của nước này đang được đa dạng hóa.

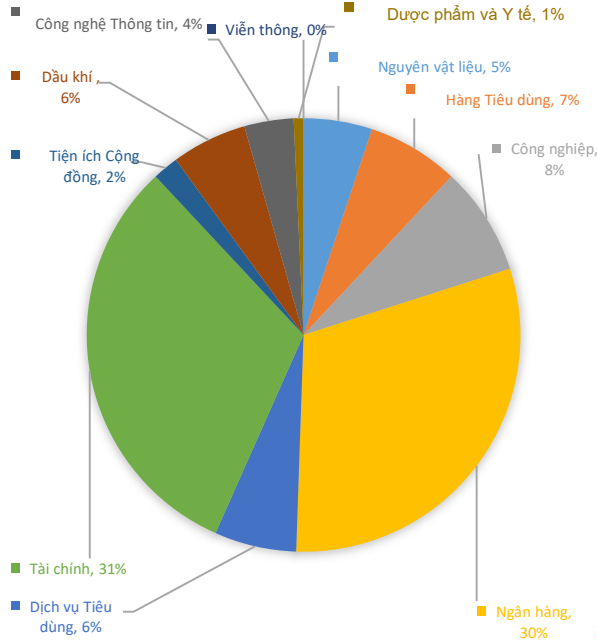
Petrolimex bán thành công hơn 23 triệu cổ phiếu quỹ, đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex, HOSE: PLX) vừa báo cáo kết quả giao dịch bán cổ phiếu quỹ, với gần 23,3 triệu cp được chuyển nhượng. Giao dịch diễn ra trong thời gian từ 26/08-16/09.

Với giá giao dịch bình quân 36.252 đồng/cp, ước tính Petrolimex thu về khoảng 844 tỷ đồng từ thương vụ. Sau khi bán hết cổ phiếu quỹ, tỷ lệ sở hữu của nhóm cổ đông nhỏ tại Petrolimex tăng lên mức 11,05%. Đây là điều kiện tiên quyết để Petrolimex duy trì tư cách công ty đại chúng.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Top Vốn hóa

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,872,239	13.9%	2,753	87.6	10.9
VHM	585,717	32.6%	9,730	7.3	2.2
VCB	497,998	17.9%	4,984	12.0	2.0
BID	285,461	17.7%	4,250	8.6	1.5
CTG	243,882	21.8%	5,172	6.1	1.2

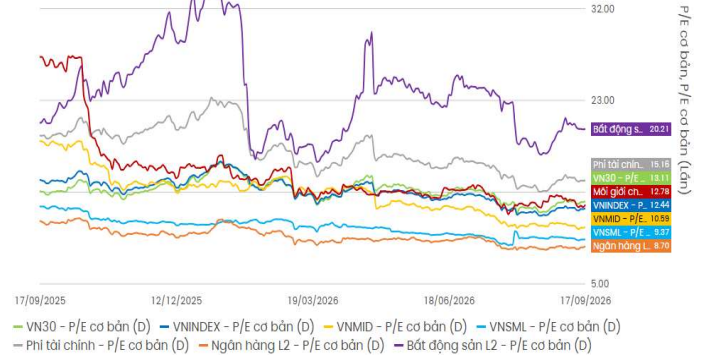
Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
PIT	↑ 29.67%	-13.7%	-1,035	(10.7)	1.6
SSB	→ 23.27%	7.3%	870	26.9	1.9
HID	→ 22.03%	-2.4%	-241	(23.5)	0.6
GEL	↓ 13.28%	1.6%	216	134.7	2.1
GEE	↓ 11.63%	45.7%	5,569	11.7	5.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	21,740,434	17.3%	2,563	4.5	0.7
MBB	17,229,720	20.7%	3,225	6.4	1.3
HDB	16,868,991	23.9%	3,895	7.1	1.6
SSB	16,405,870	7.3%	870	26.9	1.9
NVL	15,054,907	9.5%	1,850	6.8	0.6

Định giá Thị trường: P/E



Định giá Thị trường: P/B



Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	265,482,051	17.3%	2,563	4.5	0.7
VIX	254,217,944	16.5%	2,156	6.0	1.0
VPB	166,477,700	16.6%	3,758	7.5	1.3
SSI	137,756,900	13.4%	1,753	12.1	1.6
HDB	136,527,069	23.9%	3,895	7.1	1.6

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
TNH	↑ -14.85%	-6.5%	-657	(10.7)	0.7
KOS	↓ -9.76%	1.2%	127	247.4	2.9
STG	↓ -8.90%	13.4%	3,557	9.2	1.2
HU1	↓ -7.60%	2.1%	336	15.6	0.4
HAS	↓ -7.45%	-2.7%	-431	(23.6)	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	(15,200,950)	16.5%	2,156	6.0	1.0
VHM	(9,910,033)	32.6%	9,730	7.3	2.2
VND	(8,870,254)	12.8%	1,773	8.3	1.1
TPB	(5,531,815)	16.5%	2,723	5.2	0.9
VCI	(5,490,341)	8.9%	1,335	15.0	1.3

LỊCH SỰ KIẾN TUẦN TỚI

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCĐ	Loại Sự Kiện
GSP	21/09/2026	Giao dịch bổ sung - 6.751.370 CP
TVC	21/09/2026	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 20.000.000 CP
SEA	21/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
FPT	21/09/2026	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
TNC	21/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2.000 đồng/CP
VFR	21/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
TVN	21/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 300 đồng/CP
XHC	21/09/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 2.000 đồng/CP
WSS	21/09/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
PLP	22/09/2026	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo
TAL	22/09/2026	Giao dịch bổ sung - 48.150.000 CP
CTI	22/09/2026	Giao dịch bổ sung - 6.299.864 CP
DWS	22/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 680 đồng/CP
LPT	22/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
PHC	22/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
HC1	22/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
GAS	22/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2.500 đồng/CP
AMS	22/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 300 đồng/CP
HNA	22/09/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
ANI	22/09/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
VDG	22/09/2026	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2026
QNC	22/09/2026	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2026
C21	23/09/2026	Hủy niêm yết cổ phiếu
TTF	23/09/2026	Đưa cổ phiếu vào diện cảnh báo
CMP	23/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 162 đồng/CP
BVB	23/09/2026	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10.000 đồng/CP
VNT	23/09/2026	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2026
VTD	23/09/2026	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2026
PNJ	24/09/2026	Giao dịch bổ sung - 486.583 CP
PNJ	24/09/2026	Giao dịch bổ sung - 973.167 CP
E29	24/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
PGD	24/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
DSE	25/09/2026	Giao dịch bổ sung - 540.000 CP
PPH	25/09/2026	Giao dịch bổ sung - 3.733.334 CP
HD8	25/09/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 150 đồng/CP
EVS	25/09/2026	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2026
CTI	25/09/2026	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026
PVP	25/09/2026	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2026
SBT	25/09/2026	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2026
SBR	25/09/2026	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2026
NTT	25/09/2026	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 5.000.000 CP

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Giám Đốc Trung tâm Phân Tích

Ngô Thế Hiển

Hien.nth@shs.com.vn

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường
Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC,
số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành,
TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số
06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải
Châu, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội
Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội,
số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa
Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn